

Số: 243/2022/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 30 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 461/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị G**, sinh năm 1965.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1960.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị G và ông Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Bé T, sinh ngày 27/11/2002, hiện đã trưởng thành, không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng. Bà G và ông H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Thị G và ông Nguyễn Văn H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Thị G phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí ly hôn. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) bà G đã nộp theo biên lai thu số 0014894 ngày 21/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho bà G số tiền chênh lệch 225.000đ (*Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng*).

Ông Nguyễn Văn H phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí ly hôn. Nhưng ông H thuộc đối tượng người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên miễn án phí cho ông H theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long
(Giấy chứng nhận kết hôn số 563 ngày 30/12/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An